

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2020/HS-ST

Ngày: 21 – 4 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Ngọc Hồng.

2/ Bà Huỳnh Ngọc Sương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Vào ngày 21 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thành phố Thuận An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Văn T, sinh năm 1985; nơi cư trú: Ấp V, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn P (đã chết) và bà Lê Thị C, sinh năm 1966; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2019 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Võ Thị Huy C, sinh ngày 02/01/2002; nơi cư trú: Ấp T, thị trấn P, huyện T, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Ông Phan Văn Đ. Vắng mặt.

- Ông Vũ Lê T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 19/10/2019, Đặng Văn T điều khiển xe mô tô 02 bánh, kiểu dáng Wave, biển số 52T3-1251 chạy trên đường T, khu phố H, phường G, thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện thấy bà Võ Thị Huy C đang điều khiển xe đạp chạy trên đường, trên tay phải bà C có cầm 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO F1S nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này. T điều khiển xe máy chạy lên từ phía sau, áp sát bên phải xe bà C rồi dùng tay trái giật chiếc điện thoại của bà C, nhưng do bà C cầm nắm lại chiếc điện thoại nên T không giật được tài sản. T tiếp tục nói bà C “đưa điện thoại đây” thì bà C tri hô “Cướp”, “Cướp”, thấy vậy T tăng ga bỏ chạy thì bị người dân đuổi theo bắt giữ T, thu giữ tang vật, phương tiện phạm tội giao cho Công an phường G lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương tạm giữ xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S; 01 xe mô tô 02 bánh, kiểu dáng Wave, biển số 52T3-1251.

Theo Biên bản định giá tài sản và bản kết luận định giá tài sản ngày 04/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã (nay là thành phố) Thuận An xác định: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S trị giá 2.000.000đồng.

Cáo trạng số 99/CT-VKS-TA ngày 25/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội “Cướp giật tài sản” theo Điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 171, Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, quá trình điều tra xác định tài sản trên thuộc sở hữu của bà Võ Thị Huy C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Thuận An đã trả lại cho bà C là đúng quy định của pháp luật.

+ Đối với xe mô tô hai bánh, kiểu dáng Wave, nhãn hiệu DETECH, mang biển số 52T3-1251 đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại không yêu cầu gì nên không đề nghị xem xét.

- Bị cáo Đặng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố, bị cáo đã ăn năn, hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố trước Tòa. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 19/10/2019, tại đường T, khu phố H, phường G, thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Đặng Văn T có hành vi điều khiển xe mô tô 02 bánh, kiểu dáng Wave, biển số 52T3-1251 chạy áp sát bên phải xe đạp của bị hại Võ Thị Huy C đang điều khiển và dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S trị giá 2.000.000 đồng của bị hại C. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội “Cướp giật tài sản” theo Điểm d Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi điều khiển xe và cướp giật tài sản của bị hại là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên áp dụng Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S là tài sản thuộc sở hữu của bà Võ Thị Huy C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Thuận An đã trả lại cho bà C là đúng quy định của pháp luật.

+ Đối với xe mô tô hai bánh, kiểu dáng Wave, nhãn hiệu DETECH, số loại DT110-AX, dung tích xy lanh 107cm³, biển kiểm soát 52T3-1251, số khung: VDEPCH032DE*003304*, số máy: VDEJL1P53FMH*003304*. Quá trình điều tra, bị cáo T khai bị cáo mua và sử dụng làm phương tiện phạm tội. Qua xác minh, tra cứu nhưng không tìm thấy dữ liệu nguồn gốc của chiếc xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Thuận An đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa ai đến liên hệ giải quyết. Do đó, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm d Khoản 2 Điều 171; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2019.

2. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô hai bánh, kiểu dáng Wave, nhãn hiệu DETECH, số loại DT110-AX, dung tích xy lanh 107cm³, biển kiểm soát 52T3-1251, số khung: VDEPCH032DE*003304*, số máy: VDEJL1P53FMH*003304* cho Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để xử lý theo quy định.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/3/2020 giữa Công an thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Ánh